

**Phụ lục**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI; DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI; THAY THẾ; BỊ BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT VÀ PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH QUẢNG NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2014 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**1. Danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>A</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>				
<b>I.</b>	<b>Lĩnh vực Thủy sản</b>				
1	Xóa đăng ký tàu cá	03 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tuyến	Chưa có văn bản quy định	- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá.
2	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)	- Công khai phương án: 03 ngày làm việc; - Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế (nếu cần), ban hành quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng: 60 ngày.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tuyến	Chưa có văn bản quy định	- Luật Thủy sản năm 2017. - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

3	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)	<p>a) Đối với trường hợp thay đổi tên tổ chức cộng đồng, người đại diện tổ chức cộng đồng, Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng: Trong thời hạn 07 ngày làm việc;</p> <p>b) Đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản:  - Công khai phương án: 03 ngày làm việc;  - Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế (nếu cần), ban hành quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng: 60 ngày.</p>	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tuyến	Chưa có văn bản quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy sản năm 2017.</li> <li>- Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.</li> </ul>
4	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ giống thủy sản bố mẹ)	Cấp mới: 10 ngày làm việc; Cấp lại: 03 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tuyến	Chưa có văn bản quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy sản năm 2017.</li> <li>- Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.</li> </ul>
5	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước	Cấp mới: 10 ngày làm việc; Cấp lại: 03 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tuyến	Mức thu phí 5.700.000 đồng/lần (có hoạt động sản xuất)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy sản năm 2017.</li> <li>- Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.</li> </ul>

	ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)				
6	Cấp phép nuôi trồng thủy sản trên biển cho tổ chức, cá nhân Việt Nam (trong phạm vi 6 hải lý)	Cấp mới: 45 ngày làm việc; Cấp lại: 15 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tuyến	Chưa có văn bản quy định	- Luật Thủy sản năm 2017. - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.
7	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản (theo yêu cầu)	10 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tuyến	Chưa có văn bản quy định	- Luật Thủy sản năm 2017. - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.
8	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng	07 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tuyến	Chưa có văn bản quy định	- Luật Thủy sản năm 2017. - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.
9	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên	03 ngày làm việc (đối với xác nhận nguồn gốc); 07 ngày làm việc (đối với xác nhận mẫu vật)	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tuyến	Chưa có văn bản quy định	- Luật Thủy sản năm 2017. - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

10	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tuyến	Chưa có văn bản quy định	- Luật Thủy sản năm 2017. - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.
11	Công bố mở cảng cá loại 2	- Cơ quan có thẩm quyền xem xét hồ sơ, tổ chức khảo sát thực tế tại cảng cá, quyết định công bố mở cảng cá: 06 ngày làm việc. - Thông báo Quyết định công bố mở cảng cá trên các phương tiện thông tin đại chúng: 02 ngày kể từ ngày được ban hành.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tuyến	Chưa có văn bản quy định	- Luật Thủy sản năm 2017. - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.
12	Hỗ trợ một lần sau đầu tư đóng mới tàu cá	19 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tuyến	Chưa có văn bản quy định	- Nghị định số 17/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản; - Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản.

<b>B</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN</b>				
<b>I.</b>	<b>Lĩnh vực Thủy sản</b>				
1	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công khai phương án: 03 ngày làm việc;</li> <li>- Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế (nếu cần), ban hành quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng: 60 ngày.</li> </ul>	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tuyến	Chưa có văn bản quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy sản năm 2017.</li> <li>- Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.</li> </ul>
2	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	<ul style="list-style-type: none"> <li>a) Đối với trường hợp thay đổi tên tổ chức cộng đồng, người đại diện tổ chức cộng đồng, Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ;</li> <li>b) Đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công khai phương án: 03 ngày làm việc;</li> <li>- Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế (nếu cần), ban hành quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng: 60 ngày</li> </ul> </li> </ul>	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tuyến	Chưa có văn bản quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy sản năm 2017.</li> <li>- Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.</li> </ul>

3	Công bố mở cảng cá loại 3	<p>a) Trong thời hạn 06 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền xem xét hồ sơ, tổ chức khảo sát thực tế tại cảng cá, quyết định công bố mở cảng cá;</p> <p>b) Trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày Quyết định công bố mở cảng cá được ban hành, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng.</p>	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tuyến	Chưa có văn bản quy định	<p>- Luật Thủy sản năm 2017.</p> <p>- Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.</p>
<b>C THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DO ĐƠN VỊ KHÁC THỰC HIỆN</b>					
1	Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế tàu cá	20 (hai mươi) ngày (đối với hồ sơ thiết kế đóng mới, lần đầu) hoặc 10 ngày làm việc (đối với hồ sơ thiết kế cải hoán, sửa chữa phục hồi)	Trực tiếp	5% giá thiết kế, theo Thông tư số 230/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính	<p>- Luật Thủy sản năm 2017;</p> <p>- Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá.</p>

**2. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý (Văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế)	Nội dung sửa đổi, bổ sung
<b>A</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>		
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Bảo vệ thực vật</b>		
1	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật	<p>- Thông tư số 35/2015/TT-BNNPTNT ngày 14/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>- Điều 33, Luật số 41/2013/QH13 ngày 25/11/2013 của Quốc hội.</p>	<p>Sửa đổi thời hạn giải quyết từ “24 giờ làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ” thành “<b>trong vòng 24 giờ kể từ khi bắt đầu kiểm dịch</b>” cho phù hợp với quy định tại Khoản a, Điểm 5, Điều 8, Thông tư số 35/2015/TT-BNNPTNT ngày 14/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Khoản b, Điểm 2, Điều 33, Luật số 41/2013/QH13 ngày 25/11/2013 của Quốc hội, nội dung chi tiết của thủ tục hành chính không thay đổi.</p>

**3. Danh mục thủ tục hành chính được thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Cơ quan thực hiện
<b>A</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>			
<b>I.</b>	<b>Lĩnh vực Thủy sản</b>			
1	Chứng nhận thủy sản khai thác trong nước	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác (theo yêu cầu)	- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định ghi, nộp báo cáo, nhật ký khai thác thủy sản; công bố cảng cá chỉ định xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác; danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp; xác nhận nguyên liệu, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác.	Cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh (Chi cục Thủy sản)
2	Chứng nhận lại thủy sản khai thác trong nước			
3	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá đóng mới	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá.	Cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh (Chi cục Thủy sản)
4	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá chuyển nhượng quyền sở hữu			
5	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá thuộc diện thuê tàu trần hoặc thuê - mua tàu			
6	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá cải hoán			
7	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá không thời hạn (đối với tàu cá nhập khẩu)			



8	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá.	Cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh (Chi cục Thủy sản)
9	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá tạm thời (đối với tàu cá nhập khẩu)	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá	- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá.	Cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh (Chi cục Thủy sản)
10	Cấp giấy phép khai thác thủy sản	Cấp, cấp lại giấy phép khai thác thủy sản	- Luật Thủy sản 2017; - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.	Cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh (Chi cục Thủy sản)
11	Cấp gia hạn giấy phép khai thác thủy sản			
12	Cấp lại giấy phép khai thác thủy sản			
13	Cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán tàu cá	Cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển	- Luật Thủy sản 2017; - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.	Chi cục Thủy sản (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

14	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bè cá	Cấp, cấp lại giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực	- Luật Thủy sản 2017; - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.	Cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh (Chi cục Thủy sản)
<b>B</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DO ĐƠN VỊ KHÁC THỰC HIỆN</b>			
1	Xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản khai thác	Cấp Giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác trong nước (theo yêu cầu)	- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018	Tổ chức quản lý cảng cá
2	Cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá	Cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá	- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá.	Cơ sở đăng kiểm tàu cá (Chi cục Thủy sản)

**4. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
<b>I.</b>	<b>Lĩnh vực Thủy sản</b>	
1	Đưa tàu cá ra khỏi danh sách tàu cá khai thác bắt hợp pháp	- Luật Thủy sản năm 2017. - Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
2	Cấp sổ danh bạ thuyền viên tàu cá	- Luật Thủy sản năm 2017. - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
3	Xác nhận đăng ký tàu cá	- Luật Thủy sản năm 2017. - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
4	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá tạm thời	- Luật Thủy sản năm 2017. - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
5	Cấp phép nhập khẩu tàu cá đã qua sử dụng	- Luật Thủy sản năm 2017. - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
6	Cấp phép nhập khẩu tàu cá đóng mới	- Luật Thủy sản năm 2017. - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
7	Cấp giấy chứng nhận lưu trữ thủy sinh vật ngoại lai	- Luật Thủy sản năm 2017. - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.
8	Cấp đổi và cấp lại Giấy phép khai thác thủy sản	- Luật Thủy sản năm 2017. - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.
9	Kiểm tra chất lượng giống thủy sản nhập khẩu (trừ giống thủy sản bố mẹ chủ lực)	- Luật Thủy sản năm 2017. - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định

		chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.
10	Cấp Giấy chứng nhận mã số nhận diện ao nuôi cá tra thương phẩm	- Luật Thủy sản năm 2017. - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.
11	Cấp lại Giấy chứng nhận mã số nhận diện ao nuôi cá tra thương phẩm	- Luật Thủy sản năm 2017. - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.